TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Bản án số 339/2022/DS-PT
Ngày 28 - 12 - 2022
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Thanh Hùng

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Cao Khánh

Bà Đinh Cẩm Đào

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Tú Anh là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Từ Thanh Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 323/2022/TLPT-DS ngày 10 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 253/2022/DS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 256/2022/QĐ-PT ngày 25 tháng 11 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Quách Lệ D, sinh năm 1969 (có mặt).

Địa chỉ: Số 112, đường N, khóm 1, phường 9, thành phố C, tỉnh C.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Hy V, sinh năm 1958 (có mặt).

Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1960 (có mặt)

Cùng địa chỉ: Số 197, đường L, khóm 1, phường 2, thành phố C, tỉnh C.

- *Người kháng cáo:* Ông Nguyễn Hy V, bà Nguyễn Thị M là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn bà Quách Lệ D trình bày: Bà có cho vợ chồng ông Nguyễn Hy V và bà Nguyễn Thị M vay 03 lần với tổng số tiền 1.100.000.000đ, lãi suất thỏa thuận 3%/tháng. Cụ thể số tiền như sau:

Lần 1: Ngày 10/7/2018 vay số tiền 400.000.000đ, ông V có ghi và ký biên nhận.

Lần 2: Ngày 15/5/2019al (ngày 17/6/2019dl) vợ chồng ông V, bà M vay thêm 600.000.000đ, bà M có ghi và ký biên nhận.

Lần 3: Ngày 28/12/2019al (ngày 22/01/2020dl) vợ chồng ông V, bà M vay số tiền 100.000.000đ, bà M có ghi và ký biên nhận.

Sau khi nhận tiền vợ chồng ông V, bà M không thực hiện việc trả tiền lãi và tiền vốn. Đến ngày 29/4/2021al (ngày 09/6/2021dl) ông V, bà M yêu cầu bà cho tham gia hụi 03 chân hụi loại hụi 10.000.000đ/tuần, để tạo điều kiện cho ông V, bà M trả nợ, bà thống nhất cho trả dần như hình thức chơi hụi, thực chất bà không có tổ chức chơi hụi. Tuy nhiên ông V, bà M chỉ trả được 14 kỳ với số tiền 420.000.000đ thì ngưng. Nay bà xác định yêu cầu ông V, bà M thanh toán số tiền vốn vay 1.100.000.000đ và lãi suất theo qui định đối trừ số tiền ông V, bà M đã trả 420.000.000đ và thống nhất giảm lãi, chỉ yêu cầu vốn 1.100.000.000đ và lãi là 309.000.000đ.

Bị đơn ông Nguyễn Hy V, bà Nguyễn Thị M trình bày: Ông, bà xác định vào năm 2018 có vay tiền của bà Quách Lệ D tổng số tiền 1.100.000.000đ, 03 lần vay theo như lời bà D trình bày và giấy biên nhận thể hiện là đúng, lãi suất thỏa thuận là 3%/tháng, sau khi vay chưa thanh toán lãi.

Đến ngày 29/4/2021 bà D đến nhà, yêu cầu chúng tôi tham gia 03 chân hụi do bà D làm chủ, loại hụi 10.000.000đ/tuần, dây hụi tổng 55 chân, bà D cho hốt kỳ đầu mỗi chân 435.000.000đ, tổng 03 chân là 1.305.000.000đ, trừ qua tiền vay và lãi vay là 1.323.000.000đ, trong đó tiền hốt hụi 1.305.000.000đ cộng với 18.000.000đ tiền của chúng tôi bù vô. Thực hiện thỏa thuận đã đóng hụi chết được 14 lần với số tiền 420.000.000đ, còn nợ 41 lần tiền hụi của bà D nên chỉ đồng ý trả số tiền hụi còn nợ 41 lần tiền hụi chết tổng số tiền 1.230.000.000đ. Về phương thức thanh toán định kỳ hàng tháng, mỗi tháng 123.000.000đ. Thời gian bắt đầu từ ngày 05/10/2022 cho đến khi hết số nợ trên.

Từ nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số 253/2022/DS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc ông Nguyễn Hy V và bà Nguyễn Thị M phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà Quách Lệ D số tiền là 1.409.000.000đ. Trong đó vốn là 1.100. 000.000đ, lãi là 309.000.000đ.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm thi hành án, án phí, trường hợp thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định.

Ngày 05/10/2022, ông Nguyễn Hy V, bà Nguyễn Thị M bị đơn có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu của bị đơn về việc xem xét cho bị đơn trả tiền nợ hụi 921.000.000đ chứ không phải trả nợ vay. Tại phiên tòa phúc thẩm ông, bà giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm: Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự đề nghị không chấp nhận kháng cáo ông Nguyễn Hy V, bà Nguyễn Thị M, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 253/2022/DS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét yêu cầu kháng cáo ông Nguyễn Hy V, bà Nguyễn Thị M về việc không chấp nhận thanh toán nợ theo hợp đồng vay vì đôi bên đã thống nhất chuyển hợp đồng hụi, chỉ chấp nhận thanh toán theo hợp đồng hụi còn phải trả 921.000.000đ, nhận thấy:

Giao dịch vay tiền giữa nguyên đơn và bị đơn là có thật và thống nhất với nhau về khoản vốn vay ban đầu, điều này được đôi bên thừa nhận (cụ thể: vào các ngày 10/7/2018al vay số tiền 400.000.000đ, ngày 15/5/2019al (ngày 17/6/2019dl) vay thêm 600.000.000đ, ngày 28/12/2019al (ngày 22/01/2020dl) vay số tiền 100.000.000đ). Song, bị đơn cho rằng khoản tiền vay hiện các đương sự đã thỏa thuận chuyển sang nợ hụi nên yêu cầu được thanh toán hàng tháng tiền hụi không đồng ý trả toàn bộ tiền vốn vay như yêu cầu nguyên đơn; lời trình bày của bị đơn không được nguyên đơn chấp nhận.

Thấy rằng, việc thống nhất chuyển sang hình thức thanh toán theo kỳ hụi chết là có thật, song sau khi thỏa thuận bị đơn thừa nhận có trả 420.000.00đ nhưng không thực hiện đúng theo thỏa thuận về thời gian và số tiền phải thanh toán, như vậy việc thanh toán theo hụi chết đã do chính bị đơn là ông V và bà M không thực hiện đúng theo thỏa thuận; nay lại yêu cầu tiếp tục thực hiện là không có cơ sở. Đồng thời chính việc thực hiện không đúng theo thỏa thuận nên nguyên đơn yêu cầu theo hợp đồng vay và cấp sơ thẩm chấp nhận đôi bên thanh toán theo hợp đồng vay là có căn cứ.

Như vậy, cấp sơ thẩm chấp nhận theo yêu cầu của nguyên đơn điều chỉnh lại lãi là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm bị đơn cho rằng trước ngày 29/4/2021 có thanh toán lãi nhưng không nhớ trả bao nhiêu, và không nhớ việc trả thế nào trong khi đó nguyên đơn không thừa nhận có nhận lãi, bị đơn không có chứng cứ để chứng minh nên không có cơ sở chấp nhận.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị đơn cũng không đưa ra chứng cứ chứng minh trình bày của mình, nhận thấy lời trình bày của bị đơn là không đó, kháng cáo của bị đơn là không có căn cứ để chấp nhận.

[2] Từ những nhận định trên, cấp phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Án phí phúc thẩm ông Nguyễn Hy V, bà Nguyễn Thị M được miễn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 253/2022/DS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc ông Nguyễn Hy V và bà Nguyễn Thị M phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà Quách Lệ D số tiền là 1.409.000.000 đồng. Trong đó vốn là 1.100.000.000 đồng, lãi là 309.000.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng phải chịu lãi suất chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Quách Lệ D không phải chịu, ngày 17/8/2022 bà Quách Lệ D đã nộp tạm ứng án phí số tiền 27.135.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau theo biên lai số 0001914 được nhận lại.

Ông Nguyễn Hy V, bà Nguyễn Thị M được miễn.

- Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Hy V, bà Nguyễn Thị M được miễn.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hà Thanh Hùng